

Số: 286/2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 316/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: bà Huỳnh Thị Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn H, xã N, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 049197003687

- Bị đơn: ông Lý Việt T, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn H, xã N, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 049097014563

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Huỳnh Thị Q và ông Lý Việt T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Q và ông Lý Việt T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Huỳnh Thị Q và ông Lý Việt T thống nhất thoả thuận giao con chung là cháu Lý Huỳnh Ý N, sinh ngày 23/10/2019 cho bà Huỳnh Thị Q được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi và giao cháu Lý Huỳnh Nhất M, sinh ngày 15/12/2022 cho ông Lý Việt T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Q và ông T thống nhất không bên nào có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bên nào cả.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Huỳnh Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Q đã nộp là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Q là 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006050 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng lập ngày 08 tháng 6 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5-Đà Nẵng;
- Đương sự;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- UBND xã N, TP Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Liên